

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CẨM TÚ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CẨM TÚ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703055720

**3. Ngày thành lập:** 28/04/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 141/10 Thích Quảng Đức, khu phố 5, Phường Chánh Nghĩa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0933928706 / 0937035518

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                             | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                    | 4610        |
| 2.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                  | 4641(Chính) |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                    | 4649        |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                       | 4659        |
| 5.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                               | 4663        |
| 6.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                     | 4669        |
| 7.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê | 6810        |
| 8.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất                     | 6820        |
| 9.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                    | 4719        |
| 10. | Sản xuất sợi                                                                          | 1311        |
| 11. | Sản xuất vải dệt thoi                                                                 | 1312        |
| 12. | Hoàn thiện sản phẩm dệt                                                               | 1313        |
| 13. | Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác                               | 1391        |
| 14. | Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)                                                | 1392        |
| 15. | Sản xuất thảm, chăn, đệm                                                              | 1393        |
| 16. | Sản xuất các loại dây bện và lưới                                                     | 1394        |
| 17. | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu                                | 1399        |
| 18. | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                        | 1410        |
| 19. | Sản xuất sản phẩm từ da lông thú                                                      | 1420        |
| 20. | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                                  | 1430        |
| 21. | Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú                                         | 1511        |

|     |                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 22. | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm                                                                                                          | 1512 |
| 23. | Sản xuất giày, dép                                                                                                                                                      | 1520 |
| 24. | Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                          | 4774 |
| 25. | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                | 4782 |
| 26. | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                     | 4784 |
| 27. | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                              | 4789 |
| 28. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet                                                                                                                 | 4791 |
| 29. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                            | 4799 |
| 30. | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                                                                               | 7729 |
| 31. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển                                                                                          | 7730 |
| 32. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4751 |
| 33. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752 |
| 34. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                             | 4753 |
| 35. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 36. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771 |
| 37. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                | 4773 |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN LÝ CẨM TÚ

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/04/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 074190001191

Ngày cấp: 25/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 141/10 Thích Quảng Đức, khu phố 5, Phường Chánh Nghĩa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 141/10 Thích Quảng Đức, khu phố 5, Phường Chánh Nghĩa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương